

Số: 18/2026/QĐST-DS

VL, ngày 24 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 193/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: - Ngân hàng TMCPCT VN. Trụ sở chính: 108 THĐ, phường CN, Q HK, Thành phố HN (nay là 108 THĐ, phường HK, Thành phố HN).

+ Người đại diện theo pháp luật: ông Trần Minh B - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

+ Người đại diện theo ủy quyền của ngân hàng TMCP CT VN: ông Trần Minh T - Phó phòng tổ chức Tổng hợp Ngân hàng TMCP CT VN - Chi nhánh TTG; trụ sở chi nhánh: số 560 QL 1A, khu phố 1, phường 5, thị xã CL, tỉnh TG (nay là phường CL, tỉnh ĐT).

Bị đơn: - Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1956; địa chỉ: 428/63 ấp LH, xã HN, huyện CL, tỉnh BT (nay là ấp LH, xã CL, tỉnh VL).

- Bà **Mai Thị Thanh H**, sinh năm 1981; địa chỉ: 390/20 ấp BA, xã HN, huyện CL, tỉnh BT (nay là ấp BA, xã CL, tỉnh VL).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị C và bà Mai Thị Thanh H có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP CTVN - Chi nhánh TTG số tiền gốc 5.120.000.000đồng + tiền lãi 681.633.171đồng, tổng cộng tiền gốc + lãi là 5.801.633.171đồng (năm tỷ, tám trăm lẻ một triệu, sáu trăm ba mươi ba nghìn, một trăm bảy mươi một đồng).

- Bà Nguyễn Thị C và bà Mai Thị Thanh H còn phải tiếp tục liên đới trả tiền lãi phát sinh trên vốn gốc theo thỏa thuận tại hợp đồng cho vay số 061/2024-HĐCVHM/NHCT762 ngày 05/03/2024, kể từ ngày 10/02/2026 đến khi bà C và bà H trả hết nợ.

- Trong trường hợp các đương sự không tự nguyện thực hiện được nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP CT VN có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp (là quyền sử dụng đất thuộc thửa số 241; thửa số 119; thửa số 117, tờ bản đồ số 14 và thửa số 173, tờ bản đồ số 15, cùng tọa lạc ấp LH, xã HN, huyện CL, tỉnh BT (nay là ấp LH, xã CL, tỉnh VL) do bà Nguyễn Thị C đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) để thu hồi nợ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: đồng 5.801.633.171đồng x 2.5% = 56.900.817đồng. Bà Nguyễn Thị C và bà Mai Thị Thanh H đồng ý liên đới mỗi người chịu ½ tiền dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 56.900.817đồng. Tuy nhiên, bà C là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết 326. Như vậy, bà H phải chịu ½ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 28.450.408đồng.

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCPCT VN - Chi nhánh TTG số tiền 56.734.388đồng mà Ngân hàng đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0009126 ngày 11 tháng 11 năm 2025 tại cơ quan thi hành án dân sự tỉnh VL.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND KV 6 -VL;
- THADS KV6 - tỉnh VL;
- Phòng GDKT-TT&THA tỉnh VL;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ THÚY HẰNG

